

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2023/HSPT

Ngày: 23/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Trường

Các thẩm phán: ông Nguyễn Cường

bà Trần Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: bà Đoàn Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và tại điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Đăng Á và Nguyễn C về tội “*Cướp tài sản*”; “*Cướp giật tài sản*”; “*Trộm cắp tài sản*”; “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HSST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Đăng Á. *Tên gọi khác:* Tý Rỗ; *Sinh ngày* 20/5/1987 *tại* Gia Lai; *Nơi thường trú:* tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; *Chỗ ở:* tổ D, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Quốc tịch:* Việt Nam; *Dân tộc:* Kinh; *Tôn giáo:* Không; *Nghề nghiệp:* không; *Học vấn:* 9/12; *Con ông* Trần Văn H, *sinh năm* 1958 và *bà* Võ Thị Ú, *sinh năm* 1962; *Bị cáo có vợ là* chị Trần Thị Ánh H1, *sinh năm* 1988 và có 02 con, *lớn sinh năm* 2013, *nhỏ sinh năm* 2020.

Tiền án: 01 tiền án, năm 2015 bị TAND thành phố P xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tháng 10/2017 chấp hành xong về địa phương. (chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong khoản bồi thường thiệt hại). *Tiền sự:* không

Nhân thân:

- Năm 2008, bị TAND TP. P xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).
- Năm 2009 được đưa đi cai nghiện tại Trung Tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Gia Lai theo QĐ 239/QĐCT ngày 31/8/2009
- Năm 2009, bị TAND huyện Ia Grai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành án tại Trại giam G (đã được xóa án tích).
- Năm 2015 bị TAND thành phố P xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tháng 10/2017 chấp hành xong về địa phương. (chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong khoản bồi thường thiệt hại).

Bị bắt ngày 21/01/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Nguyễn C, tên gọi khác: không. Sinh ngày 27/11/1975 tại Gia Lai; Nơi thường trú và chỗ ở: tổ A, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai;. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn T (đã chết), mẹ là Phạm Thị B, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là chị Lê Thị Thảo K, đã ly hôn và có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt ngày 29/01/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 01/2022, Trần Đăng Á, Nguyễn C, Đào Đức H2, Lê Đức V là những đối tượng không có công việc ổn định. Để có tiền tiêu xài, các bị can đã thường xuyên rủ rê nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Để thực hiện được hành vi phạm tội, các bị can đã có sự chuẩn bị công cụ, phương tiện như xe mô tô, đèn pin, kim cộng lực, thanh kim loại, tuýp sắt dài khoảng 60 cm... Các bị can đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cướp giật tài sản và cố ý làm hư hỏng tài sản trên địa bàn thành phố P và các huyện C, Đ, M tỉnh Gia Lai cụ thể như sau:

1. Hành vi phạm tội của Trần Đăng Á cùng Nguyễn C:

- Lần thứ nhất, Trộm cắp tài sản tại thôn F xã N, huyện C: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 02/10/2020 Nguyễn C điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen (không rõ biển số) chở Trần Đăng Á đi đến trước rạp đám cưới ở nhà ông Hà Phước H3 thuộc thôn F, xã N, huyện C. Á đi vào vào trong rạp đám cưới lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Samsung A80 màu xám và 01 máy tính bảng hiệu Ipad 5 của ông H3 có tổng trị giá 11.966.000 đồng. Đến chiều cùng

ngày, Á và C mang số tài sản trộm cắp được đến tiệm Đ3 trên đường T, phường T, TP ., tỉnh Gia Lai bán được 1.500.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Về dân sự, ông Hà Phước H3 yêu cầu các bị can bồi thường 12.000.000 đồng

- Lần thứ hai, Trộm cắp tài sản tại thôn I xã N huyện C: Vào khoảng 4 giờ sáng ngày 18/10/2020, Nguyễn C điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen (không rõ biển số) chở Á đi đến khu vực Cửa hàng X thuộc thôn I, xã N, huyện C. Đến nơi ông Phùng Hoài S đang nằm ngủ phía ngoài hiên trước phòng làm việc của cửa hàng lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus trị giá 5.760.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền Ngân hàng N2 để trong ví da của ông S. Sau khi lấy được tài sản, Á và C mang chiếc điện thoại trên đến tiệm Đ3 bán được 1.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Ông S khai ngoài chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus và 2.000.000 đồng bị trộm cắp nói trên, ông còn bị mất 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A71, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Jacque Le mans và ông S yêu cầu các bị can phải bồi thường theo giá trị tài sản bị mất. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nơi ông S cư trú ở tổ C, phường D, TP ., Kon Tum nhưng không xác định được ông S ở đâu nên không tiến hành đối chất được để làm rõ số tài sản bị mất như ông S khai báo

- Lần thứ ba, Trộm cắp tài sản tại chợ H10 tết ở thị trấn Đ: Khoảng 02 giờ ngày 08/02/2021, Nguyễn C điều khiển xe mô tô Sirius (không nhớ rõ biển số, C và Á khai xe này sau đó C đã bán cho một người không rõ lai lịch) chở Á đến khu vực kinh doanh chợ H10 tết ở thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Á đã đi bộ đến đột nhập vào quầy buôn bán đồ gỗ mỹ nghệ của anh Hà Tiến D lấy trộm được 1 điện thoại iphone X của anh D trị giá 6.690.000 đồng và Á đến một quầy buôn bán đồ gỗ mỹ nghệ khác (hiện chưa xác định được bị hại) lấy trộm được 1 điện thoại Oppo. Sau đó Á tiếp tục đến khu vực bán hoa cúc của anh Dương Ngọc V1 lấy trộm được 1 điện thoại iphone 11 Promax trị giá 18.000.000 đồng và 01 điện thoại Xiaomi MiA2 trị giá 1.500.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, C chở Á đến tiệm Đ3 ở đường T, thành phố P, bán 04 chiếc điện thoại trộm cắp ở chợ H10 được 7.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Anh Dương Ngọc V1 yêu cầu bồi thường 19.500.000 đồng.

Về dân sự, anh Hà Tiến D yêu cầu bồi thường số tiền: 6.690.000 đồng.

- Lần thứ tư, trộm cắp tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản tại TDP 2, thị trấn Đ: Khoảng 01h sáng ngày 10/6/2021, Nguyễn C điều khiển xe Exciter chở Á đi xuống huyện Đ- Gia Lai. Khi đi ngang qua tiệm lạc xoong Sơn Mười của ông Nguyễn Quang S1 ở TDP B, thị trấn Đ thấy có 1 xe ô tô bán tải hiệu MazDa biển số 81C-092.01 và 01 xe ô tô hiệu Nissan TERRA biển số 81A-221.22 đậu ở lề đường trước tiệm S. Á dùng dụng cụ phá kính cửa trước bên phụ của 2 xe ô tô và lấy được 1 ví da của ông S1 để trong xe ô tô. Á và C đi đến đường nhánh gần cổng chào thuộc TDP F thị trấn Đ kiểm tra tài sản bên trong ví nhưng chỉ có giấy tờ nên đã vứt lại ví rồi về lại thành phố P. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Quang S1 đã tìm thấy chiếc ví da và các loại giấy tờ được các đối tượng vứt bỏ lại ở đường nhánh gần cổng chào TDP F thị trấn Đ. Qua định giá xác

định 02 tấm kính cửa trước bên phụ của xe ô tô biển số 81C-092.01 và xe ô tô biển số 81A-221.22 trị giá 7.000.000 đồng; chiếc ví da trị giá 150.000 đồng.

Về dân sự, anh Nguyễn Quang S1 yêu cầu bồi thường 7.000.000 đồng

- Lần thứ năm, Trộm cắp tài sản tại TDP E, thị trấn K, huyện M: Khoảng 02 giờ ngày 13/6/2021, Nguyễn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không nhớ biển số) chở Trần Đăng Á đến nhà chị Trương Thị Cẩm T1 ở TDP E, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Á đi vào trong nhà chị T1 lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs Max, 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy S9 và 01 (một) đồng hồ Apple series 4 để ở trên đầu giường có tổng giá trị 16.000.000 đồng. Sau đó, cả hai đến tiệm Đ3 ở ngã tư H và T, TP., Gia Lai bán được 3.000.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết. Chị Trương Thị Cẩm T2 không có yêu cầu bồi thường gì.

- Lần thứ sáu, Trộm cắp tài sản trước cổng Công ty C4 thuộc TDP E, thị trấn Đ: Khoảng gần 1h sáng ngày 20/6/2021, C điều khiển xe Exciter chở Á đến trước cổng Công ty C4 thuộc TDP E, thị trấn Đ, huyện. Thấy xe ô tô tải biển số 77L-106.77 của ông Nguyễn Hồng S2 đang đậu trước cổng công ty và ông S2 đang nằm ngủ trên ghế xe ô tô tải, Á thò tay vào ô kính cửa xe lấy trộm được 01 chiếc quần ka ki. trên đường quay về P, cả hai kiểm tra trong túi quần có 3.600.000 đồng và chia nhau tiêu xài, còn chiếc quần (trị giá 20.000 đồng) thì vứt bên đường.

Về dân sự, anh Nguyễn Hồng S2 yêu cầu bồi thường 3.620.000 đồng

- Lần thứ bảy, Trộm cắp tài sản tại TDP A, thị trấn P, huyện C: Vào khoảng 3 giờ sáng (không nhớ ngày cụ thể) trong tháng 6/2021, C điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen (không rõ biển số) chở Á đi đến quán N3 của ông Bùi Xuân T3 ở TDP A, thị trấn P, huyện C. Ánh đột nhập vào trong nhà lấy trộm được 01 chiếc máy tính xách tay hiệu D3 3028 trị giá 5.447.000 đồng. Do chiếc máy tính có nhiều nút trên bàn phím bị hỏng nên, không sử dụng được, các bị can không bán được nên đã vứt ở đâu không nhớ địa điểm nên cơ quan điều tra không có cơ sở truy tìm.

Về dân sự, ông Bùi Xuân T3 yêu cầu bồi thường 5.447.000 đồng

- Lần thứ tám, Trộm cắp tài sản và cố ý làm hư hỏng tài sản trước nhà D T, phường C, thành phố P: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 03/7/2021, C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) chở Á đến trước số nhà D T, phường C, thành phố P. Thấy xe ô tô biển kiểm soát 47A-083.94 của anh Lê Minh C1 đậu trên vỉa hè, Á đi bộ đến rồi dùng búa mang theo đập vỡ kính bên phụ, lục trong xe lấy trộm 01 máy quay phim hiệu Panasonic trị giá 17.500.000 đồng. Do không bán được nên C tháo rời và vứt bỏ rải rác ở dọc đường N, thành phố P. Tấm kính cửa xe bên phụ bị vỡ thiệt hại 750.000 đồng. Theo anh C1 khai, ngoài chiếc máy quay phim, anh C1 còn mất 40 triệu đồng tiền mặt, 02 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 3 chỉ/chiếc, tuy nhiên các bị can không thừa nhận đã trộm cắp số tài sản này, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai đã tiến hành cho đối chất nhưng không có kết quả.

Về dân sự, ông Lê Minh C1 yêu cầu bồi thường 91.250.000 đồng

- Lần thứ chín, Trộm cắp tài sản tại thôn F xã N, huyện C: Khoảng 3 giờ sáng ngày 04/8/2021, C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ-đen (không rõ biển số) chở Á đi đến tiệm Đ4 của ông Nguyễn Văn H4 ở thôn F, xã N, huyện C. Á dùng kiềm cộng lực bẻ ổ khoá vào trong tiệm lấy trộm 30 chiếc điện thoại di động các loại; 02 máy tính bảng hiệu MOBELL và MASSTEL; 01 túi đeo chéo rắn ri đựng IPAD; 01 cặp sách học sinh hiệu cô gái Hà Lan 700.000 đồng tiền Việt Nam để trong tủ. Tổng giá trị tài sản mà Á và C trộm cắp là 47.780.000 đồng. Sau khi trộm cắp, Á và C chia nhỏ số điện thoại di động và máy tính bảng đã trộm cắp được ở trên thay nhau lần lượt đi bán trong nhiều thời điểm khác nhau tại tiệm Đ3 được tổng số tiền là 30.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Riêng đối với số tiền 700.000 đồng Á một mình sử dụng hết.

Về dân sự, ông Nguyễn Văn H4 yêu cầu bồi thường 47.780.000 đồng

- Lần thứ mười, Trộm cắp tài sản tại TDP 5 thị trấn Đ, huyện Đ: Tối ngày 15/8/2021, C điều khiển xe Exciter chở Á đến trước tiệm chụp ảnh và kinh doanh áo cưới của anh Phạm Thế H5 thuộc TDP 5 thị trấn Đ, huyện Đ. Ánh đột nhập vào bên trong tiệm lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 6 trị giá 2.200.000 đồng, 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A3 trị giá 1.300.000 đồng và 01 chiếc ví da của anh H5. Á mang ra cầu thang của tiệm lục bên trong ví da lấy thêm được số tiền 500.000 đồng trong ví rồi bỏ lại ví da ở chân cầu thang và đi ra chỗ C rồi cùng quay về thành phố P. C chở Á đến tiệm Đ3 ở đường T thành phố P bán 02 chiếc điện thoại được 1.500.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Số tiền 500.000 đồng Á sử dụng một mình. Theo anh H5 khai, số tiền trong ví da của anh là 1.300.000 đồng tuy nhiên bị can Á chỉ thừa nhận trong ví có 500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã cho anh H5 và bị can Á đối chất nhưng không có kết quả.

Về dân sự, anh Phạm Thế H5 yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng

- Lần thứ mười một, Trộm cắp tài sản tại thôn I xã N, huyện C: Vào khoảng 03 giờ sáng (không nhớ ngày cụ thể) trong tháng 8/2021, C điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) chở Á đến tiệm sửa chữa, vá lốp ô tô của ông Trần Phương Đ ở thôn I, xã N, huyện C. Ánh đột nhập vào trong tiệm lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá 5.662.000 đồng của ông Đ. Đến chiều cùng ngày, Á và C mang chiếc điện thoại trên đến tiệm Đ3 bán được 1.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết.

Về dân sự, ông Trần Phương Đ yêu cầu bồi thường 5.662.000 đồng

- Lần thứ mười hai, Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản tại thôn C xã T huyện Đ: Khoảng 01h30 ngày 18/9/2021, C điều khiển xe Exciter chở Á đến quán K2 của ông Trần Đình L ở thôn C xã T huyện Đ. Á đến một phòng ngủ trong quán lấy trộm 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A5 trị giá 2.800.000 đồng của ông L rồi đi ra ngoài. Khi đi ra quầy tính tiền của quán, Á nhìn thấy bà Nguyễn Thị N (vợ ông L) đang ngồi sử dụng điện thoại Sam sung M51 trị giá 5.634.000 đồng, Á lên phía sau lưng bà N và dùng tay giật lấy chiếc điện thoại trên tay bà N rồi chạy ra chỗ C. C chở Á về thành phố P. Đến chiều cùng ngày

C chở Á đến tiệm Đ3 ở đường T thành phố P bán 2 chiếc điện thoại chiếm đoạt của ông L - bà N được số tiền tổng cộng là 2.000.000 đ chia nhau tiêu xài hết.

Về dân sự, bà Nguyễn Thị N và ông Trần Đình L yêu cầu bồi thường 8.434.000 đồng

- Lần thứ mười ba, Trộm cắp tài sản tại TDP B thị trấn Đ, huyện Đ: Khoảng 03h sáng ngày 30/9/2021, C điều khiển xe Exciter chở Á đến trước Kho bạc nhà nước huyện Đ thuộc TDP B thị trấn Đ, huyện Đ. Á đi vào nhà bảo vệ ở cổng trụ sở kho bạc thấy có nhiều người nằm ngủ bên trong, Á lấy trộm 01 điện thoại Iphone 6s và 01 điện thoại Sam sung Note 5 của anh Nguyễn Đình Đ1, 01 điện thoại Oppo A7 của anh Nguyễn Văn V2. Đến chiều cùng ngày, C chở Á đến tiệm Đ3 ở đường T thành phố P bán 03 chiếc điện thoại trộm cắp được 1.500.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. 03 chiếc điện thoại mà Á và C trộm cắp của anh Đ1, anh V2 trị giá 7.100.000 đồng.

Về dân sự, anh Nguyễn Đình Đ1 và Nguyễn Văn V2 yêu cầu bồi thường 7.100.000 đồng

- Lần thứ mười bốn, Trộm cắp tại TDP G thị trấn Đ, huyện Đ: Khoảng 01h ngày 03/10/2021, C điều khiển xe mô tô Exciter chở Á đến trước quán N4 của anh Vi Tiến D1 ở đường W thuộc TDP G thị trấn Đ, huyện Đ. Ánh đột nhập vào trong quán lấy trộm 01 con heo đất rồi C chở Á đi được khoảng 200 m thì dừng lại đập bể heo đất để kiểm tra phát hiện có 3.000.000 đồng trong heo đất, cả hai chia nhau tiêu xài hết. Theo anh Vi Tiến D1 khai, trong con heo đất của anh có khoảng 10 triệu đồng tuy nhiên các bị can không thừa nhận, Cơ quan điều tra đã cho anh D1 đối chất với bị can Á nhưng không có kết quả. Anh Vi Tiến D1 yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng

- Lần thứ mười lăm, Cướp giật tài sản ở khu vực gần Trung tâm thương mại Đ5: Khoảng 01h sáng ngày 20/10/2021, Nguyễn C điều khiển xe Exciter chở Á khu vực gần Trung tâm thương mại Đ5 thuộc TDP E thị trấn Đ, huyện Đ. Cả 2 nhìn thấy chị Trương Thị Mỹ T4 đang đeo 1 túi xách và đang nghe điện thoại. C điều khiển xe đi chậm để Á nhảy xuống xe đến tiếp cận chị T4 rồi dùng tay giật túi xách mà chị T4 đang đeo, chị T4 gắng co túi xách với Á làm túi xách bị đứt dây. Á lấy được túi xách và chạy đến xe của C rồi cùng C về thành phố P. Khi đi đến chợ Chư Á thành phố P thì Á và C dừng xe kiểm tra túi xách thì phát hiện bên trong túi xách có 01 ví da có số tiền 3.000.000 đồng và nhiều giấy tờ; Á và C chia nhau số tiền còn túi xách, ví da và các loại giấy tờ ở bên đường. Chị T4 khai trong túi xách của chị bị cướp giật có 5.000.000 đồng nhưng bị can không thừa nhận. Cơ quan điều tra đã cho chị T4 đối chất với bị can Á nhưng không có kết quả.

Về dân sự, chị T4 yêu cầu các bị can phải bồi thường 5.000.000 đồng

- Lần thứ mười sáu, C2 tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản trước cây xăng dầu ở B L, phường T, thành phố P: Khoảng 04h sáng ngày 21/10/2021, Nguyễn C điều khiển xe Exciter (không rõ biển số) chở Trần Đăng Á đến trước cây xăng dầu ở B L, phường T, thành phố P. Thấy 01 chiếc ô tô biển số 30A-252.72 đậu ngay cây xăng, Á nói C dừng xe cách ô tô này 100m, Á đi bộ đến

chỗ xe ô tô đỗ nhìn thấy anh Trần Việt P (trú tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) đang ngủ trên ghế tài trong xe ô tô, bên hộc cửa xe ghế tài có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max trị giá 24.500.000 đồng, Á dùng chiếc búa mang theo đập vỡ kính bên phải xe ô tô, nghe tiếng động anh P tỉnh dậy thì bị Á dùng tay nắm 01 phát vào mặt anh P rồi lấy chiếc điện thoại di động để ở hộc cánh cửa xe ô tô rồi lên xe máy C chở tẩu thoát. Chiều cùng ngày Á và C mang chiếc điện thoại Iphone 12 chiếm đoạt được đến tiệm Đ3 đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán được 22.000.000 đồng chia nhau cùng tiêu xài cá nhân hết. Qua định giá xác định 01 tấm kính cửa bên ghế lái của xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Grand Vitara 2014 bị đập phá hư hỏng hoàn toàn có giá trị là 1.200.000 đồng.

Về dân sự, ông Trần Việt P yêu cầu bồi thường số tiền là 25.000.000 đồng

- Lần thứ mười bảy, Trộm cắp tài sản tại TDP F, thị trấn K, huyện M: Khoảng 03 giờ ngày 25/10/2021, Nguyễn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không nhớ biển số) chở Trần Đăng Á đến nhà chị Nguyễn Thị T5 ở TDP F, thị trấn K, huyện M. Ánh đột nhập vào nhà trộm cắp 2.900.000 đồng chị T5 để trong túi xách treo trên xe mô tô, 01 điện thoại di động Iphone 11 trị giá 8.000.000 đồng. Lúc này, chị Nguyễn Thị T5 thức dậy tri hô, Á bỏ chạy ra đường rồi cùng Nguyễn C điều khiển xe về thành phố P, Gia Lai. Sau đó, cả hai đến tiệm Đ3 ở ngã tư H và T thành phố P bán được 5.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Riêng số tiền 2.900.000 đồng, Á sử dụng một mình.

Về dân sự, chị Nguyễn Thị Thương yêu c bồi thường 15.700.000 đồng

- Lần thứ mười tám, Cướp tài sản tại thôn C, xã T, huyện Đ: Khoảng 3h sáng ngày 29/10/2021, C điều khiển xe E chở Á đến thôn C, xã T, huyện Đ thì cả 2 nhìn thấy chị Trần Thị L1 đang bán thịt heo tại quầy bên đường và có treo một túi xách trên quầy. C điều khiển xe quay lại ngang quầy bán thịt heo để Á xuống xe đi đến quầy bán thịt heo của chị L1. Ánh mang theo 1 cây gậy kim loại quấn băng keo đen dài khoảng 50 cm đi đến quầy bán thịt heo của chị L1 và giơ gậy lên làm chị L1 sợ bỏ chạy khỏi quầy, Á lấy túi xách của chị L1 đang treo trên quầy và chạy ra chỗ C đợi để C chở đi về hướng thành phố P. Khi đi đến chợ C, Á và C dừng xe kiểm tra túi xách thì phát hiện bên trong túi xách có số tiền 1.100.000 đồng, 01 điện thoại Sam sung A30S trị giá 3.990.000 đồng, 02 cuốn sổ. Á và C lấy số tiền 1.100.000 đồng và chiếc điện thoại Sam sung A30S, bỏ lại túi xách và 2 cuốn sổ ở bên đường. Sau khi lấy trộm tài sản C chở Á đi bán chiếc điện thoại Sam Sung A30S tại tiệm Đ3 ở đường T thành phố P được 1.500.000 đồng chia nhau tiêu xài hết.

Về dân sự, chị Trần Thị L1 yêu cầu bồi thường 5.090.000 đồng

- Lần thứ mười chín, Cướp giật tài sản tại ngã ba đường T - T thuộc thành phố P: Khoảng 04h sáng ngày 11/11/2021, C điều khiển xe Exciter (không rõ biển số) chở Á đến ngã ba đường T - T thuộc thành phố P và C nhìn thấy chị Tạ Thị H6 (trú tại làng N, xã I, thành phố P, tỉnh Gia Lai) vừa xuống xe khách nên Á nhảy xuống xe máy chạy bộ theo chị H6 và giật lấy chiếc túi xách nhãn hiệu Naha chị H6 đang đeo rồi lên xe C chở tẩu thoát. Sau đó, cả hai chạy xuống

đường Lý Nam Đ2 dừng xe và kiểm tra bên trong túi xách thấy có 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 trị giá 450.000 đồng. Á và C lấy tài sản và vứt bỏ túi xách. Chiều cùng ngày Á và C mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được đến tiệm điện thoại H đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán được 3.000.000 đồng cùng với số tiền 5.000.000đ cả hai chia nhau mỗi người 4.000.000đ cùng nhau tiêu xài hết. Theo chị H6 khai, ngoài điện thoại di động và tiền mặt, trong túi xách của chị còn có 01 sợi dây chuyền 18k trọng lượng 1 chỉ. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại nơi ở của chị H6 nhưng chị H6 không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không báo cho chính quyền địa phương nên không tiến hành đối chất được.

Về dân sự, chị Tạ Thị H6 yêu cầu bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng

- Lần thứ hai mươi, Trộm cắp tài sản ở TDP C, thị trấn K, huyện M: Khoảng 03 giờ ngày 12/11/2021, Nguyễn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không nhớ biển số) chở Trần Đăng Á đến nhà chị Bùi Tuyết T6 ở TDP C, thị trấn K, huyện M. Ánh đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 7 plus trị giá 4.000.000 đồng đang sạc pin để ở phòng khách. Sau đó, cả hai đến tiệm Đ3 ở ngã tư H và T, thành phố P, Gia Lai bán được 1.000.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết. Chị Bùi Tuyết T6 bồi thường 9.200.000 đồng

- Lần thứ hai mươi một, Trộm cắp tài sản trước nhà H T, phường C, thành phố P: Khoảng 02h một ngày trong tháng 11 năm 2021 C điều khiển xe Exciter (không rõ biển số) chở Á đi ngang số nhà H đường T, phường C, thành phố P thì thấy một chiếc xe ô tô màu trắng (không nhớ biển số) đậu trước cây xăng dầu nên Á nói C dừng xe cách 100m để cảnh giới, Á đi bộ đến kéo cửa xe ô tô thì thấy cửa không khóa nên Á mở cửa xe ô tô thì thấy một người đàn ông đang ngủ trong xe, thấy bên trên học cần số có cục tiền nên Á cầm lấy và chạy ra xe C chở tẩu thoát, sau đó Á và C đếm số tiền lấy trộm được là 20.000.000đ chia nhau mỗi người 10.000.000đ và tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra tiến hành thông báo tìm người bị hại nhưng đến nay không xác định được bị hại là ai

- Lần thứ hai mươi hai. Trộm cắp tài sản tại D N, phường T, thành phố P: Khoảng 02h sáng ngày 06/01/2022, C điều khiển xe Exciter (không rõ biển số) chở Á đến nhà chị Phạm Minh T7 ở D N, phường T, thành phố P. Ánh đột nhập vào trong nhà chị T7 lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Air. Đến chiều cùng ngày Á và C mang chiếc điện thoại và máy tính chiếm đoạt được đến tiệm điện thoại H đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán cho Nguyễn Văn P1 được 5.000.000đ chia nhau tiêu xài hết. Tổng trị giá tài sản mà Á và C chiếm đoạt là 8.750.000 đồng. Sau khi vụ án bị phát hiện, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ chiếc máy tính xách tay do Nguyễn Văn P1 giao nộp và trả lại cho chị T7.

Về dân sự, chị Phạm Minh T7 yêu cầu bồi thường 350.000 đồng

- Lần thứ hai mươi ba, Cướp giật tài sản tại lô A T, tổ A, phường P, thành phố P: Khoảng 02h 30 phút ngày 11/01/2022, C điều khiển xe Sirius (không rõ biển số) chở Á đến lô A T, tổ A, phường P, thành phố P. Thấy chị Lê Thị Tường

V3 đang nằm trên ghế xếp trên người có đeo 01 túi xách, Á đi bộ đến chỗ chị V3 rồi giật chiếc túi xách của chị V3 rồi chạy ra xe C chờ tẩu thoát. Sau đó, Á và C kiểm tra thấy trong túi xách có 12.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone XS Max cả hai lấy tài sản và vứt bỏ túi xách. Chiều cùng ngày Á mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được đến tiệm điện thoại H đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán được 4.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Chiếc điện thoại Á và C cướp giật của chị V3 trị giá 8.900.000 đồng và 01 túi xách trị giá 79.000 đồng.

Về dân sự, chị Lê Thị Tường V3 yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng

- Lần thứ hai mươi bốn, Trộm cắp tài sản tại thôn E, 6 xã N, huyện C: Khoảng 2 giờ sáng ngày 18/01/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 81K2-1079 chở Á đi đến vườn cây cảnh M thuộc T, xã N, huyện C. Á dùng kiếm cộng lực đã chuẩn bị từ trước cắt hàng rào lưới B40 của vườn cây cảnh đột nhập vào lán trại trong vườn lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu hồng của ông Phan Khai S3 đang nằm ngủ ở trong lán.

Sau khi trộm cắp điện thoại của ông S3, C và Á tiếp tục tiệm sửa chữa điện lạnh H11 của ông Nguyễn Đức H7 ở thôn E, xã N, huyện C. Á đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc Samsung J3, 01 chiếc điện thoại Oppo A15, 01 chiếc điện thoại Oppo S2 ông H7. Chiều cùng ngày, Á và C mang 04 chiếc điện thoại trộm được đến tiệm Đ3 bán được 3.000.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Tổng giá trị 04 điện thoại di động mà Á và C trộm cắp là 6.900.000 đồng. Ông Phan Khai S3 yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng.

Về dân sự, ông Nguyễn Đức H7 yêu cầu bồi thường số tiền là 3.000.000 đồng

- Lần thứ hai mươi lăm, Trộm cắp tài sản tại nhà trọ thuộc TDP A, thị trấn P, huyện C: Khoảng 02 giờ sáng ngày 21/01/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 81K2-1079 chở Á đến nhà trọ thuộc TDP A, thị trấn P, huyện C. Á đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi 5Plus của ông Siu U; 01 chiếc hiệu Samsung A20 của Rơ Châm B1; 01 chiếc hiệu Vivo Y91C của ông Rơ Châm J; 01 chiếc hiệu Redmi 9A của Rơ Châm B2 đang nằm trong phòng ngủ. Sau đó Á mang toàn bộ tài sản ra ngoài lên xe C chờ sẵn để chở đi. Đi được một đoạn thì C dừng xe, Á tháo hết SIM trong 04 chiếc điện thoại vừa trộm được vứt đi và đưa tất cả số điện thoại trên và kiếm cộng lực cho C cầm. Khi cả hai đi đến khu vực thôn F, xã N thì Trần Đăng Á bị lực lượng Công an bắt giữ cùng với tang vật là 01 thanh kim loại dài 65cm, 01 đèn pin, 01 điện thoại Nokia 105. Riêng C điều khiển xe chạy thoát được cùng với số tài sản đã trộm cắp. C khai khi đến khu vực Cầu S giáp ranh giữa huyện C và thành phố P thuộc thôn D, xã N, huyện C thì C dừng xe, cởi áo khoác bên trong có 04 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được và 01 kiếm cộng lực vứt xuống dưới suối rồi đi về thành phố P, đến buổi sáng cùng ngày C trả xe BKS 81K2-1079 lại cho anh ruột của C là ông Nguyễn Trung t tại Tổ A, phường Đ, TP . rồi đi lang thang quanh khu vực P, không về nhà để tránh bị phát hiện. Đến ngày 29/01/2022 khi đi trên đoạn QL14 thuộc xã N, C bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. 04 chiếc điện thoại mà C và Á trộm cắp ngày 21/01/2022 có trị giá 5.600.000 đồng. Cơ

quan điều tra tiến hành truy tìm 04 điện thoại mà C khai vớt ở khu vực Cầu S nhưng không thu giữ được.

Về dân sự, ông Rơ Châm B1, Rơ Châm J, Rơ Châm B2 và Siu U yêu cầu bồi thường số tiền lần lượt là 1.400.000 đồng, 1.300.000 đồng, 1.600.000 đồng và 1.300.000 đồng

2. Hành vi phạm tội của Nguyễn C với Đào Đức H2.

- Lần thứ nhất, Trộm cắp tài sản tại nhà số C L, phường T, thành phố P: Khoảng 01h ngày 20/5/2021, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không xác định biển số) chở Đào Đức H2 đến nhà số C L, phường T, thành phố P, Gia Lai do anh Vũ Hoài T8 thuê làm trụ sở Công ty B4. H2 leo qua hàng rào vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3E có tổng trị giá 14.580.000 đồng và chùm chìa khóa nhà rồi leo ra đưa điện thoại vừa trộm cắp được cho C. H2 tiếp tục quay lại dùng chìa khóa mở cửa cổng, mở cửa ô tô đậu trong sân nhà, lục tìm và trộm cắp được số tiền 20.000.000 đồng. Hai chiếc điện thoại, H2 và C đem đến tiệm Đ3 ở đường T, thành phố P bán được 5.000.000 đồng. C và H2 chia nhau tiêu xài hết số tiền trộm cắp và tiền bán điện thoại.

Về dân sự, anh Vũ Hoài T8 yêu cầu bồi thường số tiền 14.580.000đ

- Lần thứ hai, Trộm cắp tài sản tại F C, P. T, thành phố P: Rạng sáng ngày 19/6/2021, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius (không xác định biển số) chở H2 đi dạo trên địa bàn thành phố P tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến đầu hẻm D C, phường T, thành phố P, C dừng xe đứng cạnh giới, H2 đi vào đường luồng bên hông nhà anh Chu Lê Anh H8 (Sinh năm 1980, trú tại số F C, P. T, thành phố P) mở cửa vào nhà lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi S9 và 07 quả sầu riêng. C mang đem 03 chiếc điện đến tiệm Đ3 ở đường T, thành phố P bán được 800.000 chia nhau tiêu xài, số sầu riêng cả hai sử dụng hết. 03 chiếc điện thoại di động mà C và H2 trộm cắp trị giá 5.300.000 đồng, còn 07 quả sầu riêng do không xác định được chủng loại và đặc điểm nên không xác định được giá trị.

Về dân sự, anh Chu Lê Anh H8 yêu cầu bồi thường 6.000.000 đồng

3. Hành vi phạm tội của Đào Đức H2 với Lê Đức V

- Lần thứ nhất, Trộm cắp tài sản tại C H, tổ G, phường I, thành phố P: Rạng sáng ngày 10/7/2021, Lê Đức V điều khiển xe mô tô biển số 81B2-907.99 chở Đào Đức H2 đến nhà anh Lê Anh D2 ở C H, tổ G, phường I, thành phố P. H2 đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 trị giá 4.500.000 đồng. Sau đó, H2 bán chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Văn Q là chủ cửa hàng mua bán điện thoại di động Hoàn Thiện ở C H, phường H, thành phố P được 1.500.000 đồng chia nhau tiêu xài hết.

Về dân sự, anh Lê Anh D2 yêu cầu bị can H2, V bồi thường 4.500.000 đồng

- Lần thứ hai, Trộm cắp tài sản tại H L, xã C, thành phố P: Rạng sáng ngày 13/7/2021, Lê Đức V điều khiển xe mô tô biển số 81B2-907.99 chở Đào Đức H2 đến công ty H12 ở H L, xã C, thành phố P. H2 dùng thanh kim loại chữ “L” cạy mở cửa cổng đi vào trong phòng lấy trộm được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, 01 đồng hồ hiệu Citizen của anh Nguyễn Viết T9; 01 điện thoại di động hiệu S5 A5, 01 điện thoại di động hiệu S5 J7, 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Aris, 01 máy tính xách tay hiệu Dell của anh Nguyễn Công V4; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 01 điện thoại di động hiệu Blackberry Key 1 và số tiền 800.000 đồng của anh Hồ Diệu B3. Tổng cộng tài sản mà H2, V trộm cắp trị giá 24.700.000 đồng. Sau khi trộm cắp, trên đường đi, H2 vút chiếc đồng hồ vừa trộm cắp được vào lề đường trước công ty H12. Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP H2 đưa cho vợ là Mai Thị Thanh T10 đem đến cửa hàng “Tân Thế Giới” ở A P, phường P, thành phố P bán cho Nguyễn Thanh T11 với giá 5.000.000 đồng đưa lại cho H2. 05 điện thoại di động và 01 máy tính xách tay hiệu Dell H2 đem đến bán cho anh Nguyễn Văn Q được 3.500.000 đồng. Tiền bán tài sản H2 và V chia nhau tiêu xài hết. Cơ quan Điều tra đã thu giữ 02 chiếc máy tính xách tay hiệu HP và Dell trả lại cho anh T9 và anh V4. Anh Nguyễn Viết T9 yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Về dân sự, anh Nguyễn Công V4 yêu cầu bồi thường số tiền 4.300.000 đồng. Anh Hồ Diệu B3 yêu cầu bồi thường số tiền 8.300.000 đồng

- Lần thứ ba, Trộm cắp tài sản tại 125 đường H, phường H, thành phố P: Rạng sáng ngày 04/8/2021, Lê Đức V điều khiển xe mô tô biển số: 81B2-907.99 chở Đào Đức H2 đến nhà chị Nguyễn Thị Diễm K1 ở A đường H, phường H, thành phố P. H2 đột nhập vào trong nhà lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6Z, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105. Tổng số tài sản V và H2 trộm cắp trị giá 9.600.000 đồng. Sau đó, H2 sử dụng chiếc điện thoại N5 105 làm phương tiện liên lạc; 02 chiếc điện thoại di động còn lại H2 cho anh Nguyễn Văn Q được 2.900.000 đồng chia nhau tiêu xài hết. Sau khi H2 bị bắt, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở và thu giữ được điện thoại hiệu N5 và trả cho bị hại.

Về dân sự, chị Nguyễn Thị Diễm K1 bồi thường 9.500.000 đồng

- Lần thứ tư, Trộm cắp tài sản tại B T, phường Y và hẻm A P, phường T: Khoảng 01h sáng ngày 09/8/2021, V điều khiển xe mô tô biển số 81K8-1548 chở H2 đến nhà chị Trần Thị Kim A ở B T, phường Y, thành phố P. H2 chui vào trong sân mở cửa xe ô tô đang đậu trong sân nhà lấy trộm được 12 USD Mỹ gồm 02 tờ mệnh giá 01 USD, 05 tờ mệnh giá 2 USD (tương đương 276.360 đồng).

Sau đó V tiếp tục chở H2 đến nhà anh Nguyễn Thành L2 ở hẻm A P, phường T, thành phố P. H2 cạy cửa đi vào trong nhà lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 trị giá 4.000.000 đồng. Anh L2 phát hiện truy hô, H2 mang theo điện thoại di động và tiền vừa trộm cắp được chạy ra ngoài, lên xe V chở tẩu thoát thì bị tổ tuần tra của Công an thành phố P và Công an tỉnh Gia Lai phát hiện truy đuổi đến hẻm I đường P, phường P, thành phố P thì bắt được V và H2 cùng tang vật. Cơ quan điều tra đã trả lại 12 USD cho chị

Trần Thị Kim A và trả cho anh L2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 trị giá 4.000.000 đồng. Anh Nguyễn Thành L2, chị Trần Thị Kim A không có yêu cầu bồi thường gì

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 01 năm 2022, Nguyễn C, Trần Đăng Á, Đào Đức H2 và Lê Đức V đã thực hiện 26 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại di động, máy tính xách tay với tổng giá trị tài sản qua định giá là 297.341.360 đồng. Trong đó Nguyễn C thực hiện 24 lần với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 254.265.000 đồng; Trần Đăng Á thực hiện 20 lần, giá trị tài sản thiệt hại là 214.385.000 đồng; Đào Đức H2 thực hiện 06 lần, giá trị tài sản thiệt hại là 82.956.360 đồng; Lê Đức V thực hiện 04 lần, giá trị tài sản là 43.076.360 đồng. Ngoài hành vi trộm cắp tài sản, Trần Đăng Á1 và Nguyễn C thực hiện 02 vụ Cướp tài sản có giá trị 29.590.000 đồng, thực hiện 04 lần cướp giật tài sản có giá trị 25.153.000 đồng và 03 lần Cố ý làm hư hỏng tài sản gây thiệt hại 8.950.000 đồng (trong đó có 01 lần trị giá tài sản bị thiệt hại 7 triệu đồng, còn 02 lần trị giá tài sản bị thiệt hại dưới 2 triệu đồng)

Về vật chứng: Quá trình bắt giữ các bị can và khám xét nơi ở của các bị can, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 miếng kim loại màu đen có kích thước (3,2x2)cm; 01 thanh kim loại dài 65cm; 01 đèn pin hình trụ tròn màu đen, kích thước dài 9cm, đường kính 2cm, trên thân đèn có ghi dòng chữ POLICE U.S.A 551 MADE IN THAILAND; 01 điện thoại di động di động hiệu Nokia màu đen (không kiểm tra chi tiết bên trong) thu giữ được trên người của Á.01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Click, biển số: 81K8-1548 của Lê Đức V; 01 túi nhựa màu đen, kích thước (25x29)cm, có chữ Gucci; 01 kim cộng lực nhãn hiệu Linbon L-08, cán nhựa màu đen dài 22cm; 01 đèn pin nhãn hiệu TOA Trung Quốc, màu trắng, tròn dài 9,5cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” dài 24cm, đoạn ngắn dài 07cm, đường kính 1,5cm, có ghi chữ ProFession Tools, màu trắng; 01 đèn pin tự chế màu vàng đồng, thân có chữ Police USA GH- 011, một đầu được độ chế ống nhựa màu đen, tổng chiều dài 20,5cm; 09 thanh kim loại được móc thành chùm, đầu các thanh kim loại có nhiều hình dạng khác nhau (loại dùng để mở khóa); 01 panh kẹp inox, trên thân có chữ Germany Steel, dài 25cm, đầu được độ chế uốn cong; 01 panh kẹp inox, trên thân có chữ MHCP MADE IN PAKISTAN, dài 25cm, đầu được độ chế uốn cong; 01 đèn pin, 01 kim cắt (loại kim thủy lực) nhãn hiệu YATO- YT22870, màu đen-đỏ, dài 32cm, bản rộng nhất 08cm. 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “Paris Pacifier”, dây kim loại; 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “Winner”, dây kim loại màu vàng; 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “Ray Gucci”, dây kim loại; 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “DW”, dây da màu nâu; 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “Rolex”, dây kim loại màu vàng; 01 đồng hồ đeo tay, ghi chữ “999S”, dây kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64GB, số IMEI: 3567710488488370; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, không rõ loại, số IMEI: 990002237338056; 01 ví da nhãn hiệu COLLECTION CLASSIC; 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển số: 81K8-1548; 1.963.000 đồng.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HSST-CTN ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn C, Trần Đăng Á phạm các tội “Cướp tài sản”; “Cướp giật tài sản”; “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Các bị cáo Đào Đức H2, Lê Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Trần Đăng Á:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **10** Mi) năm tù về tội “Cướp tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **6** S4u) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b, g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **8** T12m) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **2** H9i) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Trần Đăng Á phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là **26** (Hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022.

2.2 Đối với bị cáo Nguyễn C:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **9** C3n) năm tù về tội “Cướp tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **5** N1m) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **8** T12m) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **1** M1t) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn C phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là **23** (Hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022

2.3. Đối với bị cáo Đào Đức H2: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật

Hình sự. Xử phạt bị cáo 5 N1m) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021

2.4. Đối với bị cáo Lê Đức V: *Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 3 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/20213.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 và 07/3/2023 các bị cáo Nguyễn C và Trần Đăng Á gửi đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trong đơn đã nêu, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ đúng pháp luật được xem xét theo thủ tục phúc thẩm; các bị cáo kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận xét thấy việc điều tra là đầy đủ, toàn diện. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Á 10 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, buộc bị cáo Á phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 26 năm tù; tuyên phạt bị cáo C bị cáo 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 23 năm tù; là có căn cứ. Các bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; vì vậy, đề nghị HĐXX không giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày, của bị cáo, người bào chữa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo các bị cáo Trần Đăng Á và Nguyễn C thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Xét thấy, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của những người bị hại, những người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ đã thu thập được đã được thẩm tra đánh giá tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh kết luận: trong khoảng thời gian hơn 01 năm, từ tháng 10/2020 đến tháng 01/2022, các Nguyễn C, Trần Đăng Á, Đào Đức H2 và Lê Đức V đã thực hiện 26 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại di động, máy tính xách tay với tổng giá trị tài sản qua định giá là 297.341.360 đồng. Trong đó Nguyễn C thực hiện 24 lần với tổng giá trị tài

sản thiệt hại là 254.265.000 đồng; Trần Đăng Á thực hiện 20 lần, với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 214.385.000 đồng; Đào Đức H2 thực hiện 06 lần, với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 82.956.360 đồng; Lê Đức V thực hiện 04 lần, với tổng giá trị tài sản là 43.076.360 đồng. Ngoài nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản với đồng phạm, Trần Đăng Á1 và Nguyễn C còn thực hiện 02 lần cướp tài sản có giá trị 29.590.000 đồng, 04 lần cướp giật tài sản có giá trị 25.153.000 đồng và 03 lần cố ý làm hư hỏng tài sản gây thiệt hại 8.950.000 đồng (trong đó có 01 lần trị giá tài sản bị thiệt hại 7 triệu đồng, còn 02 lần trị giá tài sản bị thiệt hại dưới 2 triệu đồng). Với hành vi và hậu quả như trên; toà án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo, tính chất mức độ của tội phạm, vai trò của từng đồng phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của mỗi bị cáo để phân hoá mức độ trách nhiệm của mỗi đồng phạm và áp dụng mức hình phạt cụ thể cho mỗi bị cáo là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của 04 bị cáo. Tuy nhiên bị cáo Trần Đăng Á và Nguyễn C cho rằng hình phạt 26 năm tù và 23 năm tù cho mỗi bị cáo là quá nặng, nên kháng cáo xin giảm nhẹ.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo;

[2.1] Đối với bị cáo Trần Đăng Á; HĐXX thấy rằng: bị cáo Á có nhân thân xấu là đã 03 lần bị đưa ra xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tổng hình phạt 7 năm 6 tháng tù; lần này bị cáo bị truy tố xét xử 04 tội với mức án tổng hợp là 26 năm tù; trong đó: tội “*Cướp tài sản*” có 02 tình tiết định khung tăng nặng là có tổ chức và sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 BLHS có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và một số tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; nhưng bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52; do vậy toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 năm tù là không nặng. Đối với tội “*Cướp giật tài sản*” có 01 tình tiết định khung tăng nặng là có tổ chức quy định tại điểm a khoản 2 Điều 171 BLHS có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù; do bị cáo có nhiều tình tiết tăng nặng hơn tình tiết giảm nhẹ nên toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp. Đối với tội “*Trộm cắp tài sản*” có 01 tình tiết định khung tăng nặng là chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000đ trở lên quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và một số tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; nhưng bị cáo có 04 tình tiết tăng nặng là phạm tội có tổ chức, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại các điểm a, b g, h khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo có rất nhiều tình tiết tăng nặng hơn tình tiết giảm nhẹ nhưng toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là đã xem xét chiếu cố. Đối với tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, bị cáo phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; do bị cáo có nhiều tình tiết tăng nặng hơn tình tiết giảm nhẹ nên toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn C; HĐXX thấy rằng: cũng giống như bị cáo Á; bị cáo C phạm tội nhiều lần, phạm nhiều tội và phạm tội liên tục. Tuy trong tội “Trộm cắp tài sản” có số lần và số tiền chiếm đoạt nhiều hơn bị cáo Á, nhưng do nhân thân bị cáo C tốt, không có nhiều tiền án, tiền sự như bị cáo Á, nên không có tình tiết tăng nặng tái phạm. Do vậy, mà tổng hợp hình phạt bị cáo C có thời gian chấp hành án phạt tù thấp hơn bị cáo Á là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên toà hôm nay các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới; những tình tiết các bị cáo nêu ra như: gia đình các bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn; con còn nhỏ dại, vợ không có việc làm không có nhà cửa phải ở nhà thuê; cha già mẹ yếu; nợ nần chồng chất... đã được HĐXX sơ thẩm xem xét áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; do vậy HĐXX phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo như đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Đăng Á và Nguyễn C, giữ nguyên phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HSST-CTN ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn C, Trần Đăng Á phạm các tội “Cướp tài sản”; “Cướp giật tài sản”; “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản.

1.1. Đối với bị cáo bị cáo Trần Đăng Á:

*- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **10 Mi** năm tù về tội “Cướp tài sản”*

*- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **6 S4u** năm tù về tội “Cướp giật tài sản”*

*- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b, g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **8 T12m** năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”*

*- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **2 H9i** năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Trần Đăng Á phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 26 (Hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022.

1.2 Đối với bị cáo Nguyễn C:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 9 C3n) năm tù về tội “Cướp tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 5 N1m) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 8 T12m) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 1 M1t) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn C phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 23 (Hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022

2/ Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Trần Đăng Á và Nguyễn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (23/6/2023).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường